

Số: /BC-SGDĐT

Quảng Ninh, ngày tháng 5 năm 2026

## **BÁO CÁO**

**Tổng kết việc thi hành Nghị quyết 63/2021/NQ-HĐND  
ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ thưởng,  
hỗ trợ bồi dưỡng học sinh giỏi và chính sách ưu đãi Trường THPT  
chuyên Hạ Long từ năm học 2021-2022 đến năm học 2025-2026**

---

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ thưởng, hỗ trợ bồi dưỡng học sinh giỏi và chính sách ưu đãi Trường THPT Chuyên Hạ Long. Kết quả thực hiện như sau:

### **I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT**

#### **1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến các chính sách**

##### ***a) Bối cảnh trong nước***

Trong nước, từ năm 2021 đến nay, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách lớn mang tính đột phá về giáo dục và đào tạo, tổ chức bộ máy chính quyền địa phương và quản lý tài chính công. Những thay đổi này không chỉ hình thành hành lang pháp lý mới mà còn đặt ra những đòi hỏi cao hơn về chất lượng, phạm vi và mức độ ưu đãi của các chính sách bồi dưỡng học sinh giỏi, tạo cơ sở và động lực trực tiếp để xây dựng nghị quyết thay thế Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND, cụ thể:

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia nhấn mạnh

nhiệm vụ, giải pháp “*Có cơ chế, chính sách hấp dẫn để thu hút học sinh giỏi theo học các lĩnh vực toán học, vật lý, hóa học, kỹ thuật và công nghệ then chốt*”.

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, trong đó xác định nhiệm vụ “*Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo*”;

- Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, nêu rõ nhiệm vụ của các địa phương: “*...Tham mưu, ban hành các chính sách đặc thù, vượt trội, ưu tiên bố trí ngân sách triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đột phá, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi pháp luật, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và kiến tạo phát triển giáo dục và đào tạo*”;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên.

Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND được ban hành trong bối cảnh tỉnh Quảng Ninh chú trọng phát triển giáo dục mũi nhọn, phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Sau 05 năm thực hiện, chính sách đã động viên, khích lệ các học sinh đạt giải, ghi nhận công sức, năng lực của giáo viên trực tiếp bồi dưỡng học sinh giỏi.

Đến nay, tỉnh đang bước vào giai đoạn phát triển mới với định hướng tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/12/2025 của Tỉnh ủy: phân đầu tạo đột phá trong tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng đô thị để sớm đạt tiêu chí thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030. Trong đó, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tiếp tục được xác định là một trong ba đột phá chiến lược. Đặc biệt, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2025 - 2030) đã nêu rõ định hướng đột phá chiến lược phát triển nguồn nhân lực và nhân tài: "*phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, có tư duy đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xanh, kinh tế số gắn với tăng nhanh quy mô, nâng cao chất lượng dân số và chuyển dịch cơ cấu lao động*"; Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 06/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh ủy Quảng Ninh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI nhiệm kỳ 2025-2030, xác định mục tiêu: "*Quảng Ninh nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về trình độ, chất lượng phát triển giáo dục và đào tạo*"; Kế hoạch số 282/KH-UBND ngày 30/10/2025 của UBND tỉnh đặt ra mục tiêu đưa giáo dục Quảng Ninh vào "*nhóm 10 tỉnh, thành dẫn đầu cả nước về chất lượng giáo dục*" vào năm 2045, xác định nhiệm vụ, giải pháp "*xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo*", "*xây dựng chính sách*

*hỗ trợ thiết thực cho học sinh, giáo viên, như: ... khen thưởng học sinh, giáo viên đạt thành tích xuất sắc”.*

Tuy nhiên, thực tiễn triển khai Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND đang nảy sinh nhiều bất cập do bối cảnh giáo dục và kinh tế - xã hội của tỉnh đã thay đổi: (1) Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã đi vào thực hiện ổn định, làm thay đổi định mức tiết dạy và cơ cấu môn học chuyên; (2) Mức lương cơ sở, giá cả thị trường, chi phí sinh hoạt, đi lại, học liệu, tiền công tập huấn hiện nay đã tăng mạnh so với thời điểm xây dựng định mức năm 2021, làm giảm đi đáng kể giá trị khuyến khích thực tế đối với người thụ hưởng.

Bên cạnh đó, thực tiễn hiện nay đang có sự cạnh tranh gay gắt về nguồn nhân lực chất lượng cao giữa các địa phương. Các tỉnh, thành phố có điều kiện phát triển tương đồng hoặc lân cận như Hải Phòng, Bắc Ninh, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh đã liên tục ban hành các chính sách vượt trội (Ví dụ: Nghị quyết 46/2025/NĐ-HĐND của Hải Phòng, Nghị quyết 98/2025/NĐ-HĐND của Bắc Ninh) với mức đãi ngộ, thu hút và khen thưởng đối với học sinh giỏi, chuyên gia và giáo viên bồi dưỡng cao. Điều này tạo ra áp lực rất lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến lợi thế cạnh tranh của Quảng Ninh trong việc giữ chân và thu hút giáo viên, chuyên gia giỏi cũng như những học sinh xuất sắc.

### ***b) Bối cảnh quốc tế***

Trong bối cảnh toàn cầu hóa sâu rộng, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế số, trí tuệ nhân tạo (AI) đang định hình lại cấu trúc nền kinh tế. Cạnh tranh về nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài tinh hoa giữa các quốc gia và khu vực ngày càng trở nên gay gắt. Phát hiện, bồi dưỡng nhân tài không chỉ là nhiệm vụ giáo dục mà đã trở thành chiến lược sống còn để nâng cao năng lực cạnh tranh, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững, tự lực, tự cường của mỗi quốc gia và địa phương.

Việc học sinh Quảng Ninh đạt được những thành tích tại các kỳ thi Olympic khu vực và quốc tế (như môn Tin học năm 2025) là minh chứng cho việc nhân tài

của tỉnh hoàn toàn có khả năng vươn tầm ra thế giới. Tuy nhiên, để duy trì và nâng cao kết quả này, bối cảnh quốc tế đòi hỏi các chính sách hỗ trợ phải thay đổi từ việc khen thưởng sau thành tích sang việc tạo dựng môi trường học tập đạt chuẩn quốc tế cùng với các cơ chế, chính sách hỗ trợ, tạo động lực phù hợp, kịp thời.

## **2. Quá trình thực hiện tổng kết**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và yêu cầu thực tiễn nhằm xây dựng nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành rà soát toàn bộ kết quả thực hiện trong giai đoạn từ năm học 2021-2022 đến nay.<sup>1</sup> Quá trình tổng kết được thực hiện nghiêm túc thông qua việc thu thập thông tin, số liệu, tổng hợp báo cáo đánh giá của Trường THPT Chuyên Hạ Long, các trường THPT không chuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo và một số cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn toàn tỉnh. Nội dung tổng kết tập trung đánh giá toàn diện công tác chỉ đạo, số liệu kết quả thực hiện, tác động của chính sách, nhận diện rõ những hạn chế, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn, từ đó làm căn cứ khoa học và thực tiễn để kiến nghị HĐND tỉnh ban hành chính sách mới.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.**

Ngay sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền và tổ chức thi hành đã được thực hiện kịp thời, đồng bộ, nghiêm túc từ cấp Sở đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh, cụ thể:

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ động rà soát, tổ chức lấy ý kiến của các địa phương, đơn vị thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của chính sách. Trên cơ sở đó, Sở đã ban hành Hướng dẫn số

---

<sup>1</sup> Công văn số 838/SGDĐT-GDPT ngày 18/3/2026 về việc Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 63/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ thưởng, hỗ trợ bồi dưỡng học sinh giỏi và chính sách ưu đãi trường THPT chuyên Hạ Long

663/HD-SGDĐT ngày 11/3/2022 để cụ thể hóa việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND. Bên cạnh việc hướng dẫn chuyên môn, Sở đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ sở giáo dục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nội dung Nghị quyết; đồng thời thường xuyên lồng ghép công tác thanh tra, kiểm tra, thẩm định việc thực hiện Nghị quyết vào các cuộc thanh tra, kiểm tra định kỳ của Ngành nhằm đảm bảo việc chi trả chế độ được thực hiện đúng quy định, đúng đối tượng thụ hưởng, công khai và minh bạch.

Các cơ sở giáo dục (tiêu biểu là Trường THPT Chuyên Hạ Long) đã chủ động lồng ghép nội dung Nghị quyết 63/2021/NQ-HĐND vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, quy chế chi tiêu nội bộ và công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách được triển khai sâu rộng đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh thông qua các hình thức đa dạng, linh hoạt (gửi văn bản qua email công vụ, phổ biến tại các kỳ họp hội đồng sư phạm, họp cha mẹ học sinh và lồng ghép trong các buổi sinh hoạt dưới cờ). Việc triển khai bài bản đã đảm bảo mọi đối tượng liên quan đều nắm được các chính sách ưu đãi, từ đó bảo vệ quyền lợi cho học sinh, giáo viên.

## **2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật**

### ***2.1 Nhóm chính sách chế độ thưởng, hỗ trợ trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi***

*a) Thưởng cho học sinh đoạt giải và giáo viên dạy học sinh đoạt giải tại một số kỳ thi, cuộc thi*

#### *(1) Kết quả*

Từ năm học 2021 - 2022 đến hết học kỳ I năm học 2025 – 2026 toàn ngành đã triển khai thực hiện Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND với 29.969 lượt đối tượng thụ hưởng, tổng kinh phí thực hiện chính sách là 95 tỷ đồng, cụ thể:

*Thưởng cho học sinh đoạt giải:* Toàn tỉnh đã chi thưởng cho 13.554 lượt học sinh đoạt giải tại các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, quốc gia và khu vực, quốc tế với

tổng kinh phí 23,829 tỷ đồng. Trong đó, 768 học sinh là người dân tộc thiểu số tại các xã, thôn, bản vùng khó khăn được hưởng hệ số 1,5 lần với tổng kinh phí 1,083 tỷ đồng. Riêng Trường trung học phổ thông Chuyên Hạ Long có 1.382 lượt học sinh đạt giải với tổng số tiền gần 10,8 tỷ đồng.

*Thưởng cho giáo viên dạy học sinh đoạt giải:* Thực hiện mức thưởng bằng 50% tiền thưởng của học sinh đoạt giải, toàn tỉnh đã chi thưởng cho 4.956 lượt giáo viên trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển với tổng kinh phí 11,914 tỷ đồng. Riêng Trường trung học phổ thông Chuyên Hạ Long có 403 lượt giáo viên được khen thưởng với tổng số tiền hơn 5,9 tỷ đồng.

## *(2) Ưu điểm*

Chính sách đã tạo động lực mạnh mẽ đối với các học sinh, từ đó chất lượng giáo dục mũi nhọn của tỉnh có sự bứt phá: Thứ hạng kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia của Quảng Ninh vươn từ vị trí 22 lên nhóm 8 địa phương dẫn đầu cả nước. Số lượng giải quốc gia tăng mạnh từ 41 giải lên 88 giải. Đặc biệt, tỉnh đã xuất sắc giành 05 huy chương khu vực và quốc tế ở các môn Tin học, Vật lý, Hóa học<sup>2</sup>.

Chính sách kịp thời ghi nhận, tôn vinh công sức, trí tuệ và sự cống hiến của đội ngũ nhà giáo. Mức thưởng 50% đi kèm giải thưởng của học sinh đã gắn trách nhiệm, quyền lợi của giáo viên với thành tích của học trò, tạo động lực cho đội ngũ giáo viên, chuyên gia giỏi tại Trường THPT Chuyên Hạ Long và khuyến khích giáo viên các trường THPT không chuyên hăng say đầu tư chuyên môn.

## *(3) Bất cập, hạn chế, kiến nghị, đề xuất*

### *- Thưởng cho học sinh đoạt giải*

Đề nghị kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND về điều kiện thưởng và mức thưởng. Riêng đối tượng học sinh đoạt giải là người dân tộc thiểu số, đề nghị sửa đổi đề phù hợp với quy định mới về vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

---

<sup>2</sup> Kết quả cụ thể: (1) Kỳ thi chọn học sinh giỏi Quốc gia: Năm học 2020-2021: đứng thứ 22 (trên tổng số các tỉnh thành toàn quốc) với tổng số 41 giải; năm học 2021-2022: đứng thứ 17, với tổng số 48 giải; năm 2022-2023: đứng thứ 13, với tổng số 59 giải; năm học 2023-2024: đứng thứ 8, với tổng số 85 giải; năm học 2024-2025: đứng thứ 8, với tổng số 88 giải; năm học 2025-2026: đứng thứ 10, với tổng số 82 giải. (2) Có 05 học sinh đạt giải Olympic quốc tế: Huy chương Bạc Tin học Châu Á - Thái Bình Dương (năm học 2021-2022); Huy chương Đồng Vật lý Châu Âu (năm học 2021-2022); Huy chương Đồng Tin học Châu Á - Thái Bình Dương (năm học 2024-2025); Huy chương Bạc Hóa học Khu vực Quốc tế (năm học 2024-2025); Huy chương Đồng Tin học Quốc tế (năm học 2024-2025).

- *Thưởng cho giáo viên dạy học sinh đoạt giải*

Đề nghị kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND về điều kiện thưởng và mức thưởng.

*b) Hỗ trợ kinh phí tập huấn đội tuyển học sinh giỏi*

*(1) Kết quả*

Trong giai đoạn từ năm học 2021-2022 đến nay, tỉnh đã hỗ trợ kinh phí tập huấn cho 488 lượt học sinh trong đội tuyển thi chọn học sinh giỏi quốc gia của tỉnh với tổng kinh phí là 24.100.182.784 đồng. Trong đó, kinh phí được sử dụng để chi trả tiền công cho chuyên gia, giáo viên giảng dạy; tiền ăn, giải khát cho học sinh, chuyên gia; tiền đi lại và tổ chức thi thử. Quy mô học sinh được tập huấn và kinh phí đầu tư liên tục tăng qua các năm, thể hiện sự quan tâm sát sao của tỉnh.

*(2) Ưu điểm*

Chính sách hỗ trợ kinh phí tập huấn có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm chất lượng chuyên môn cho đội tuyển học sinh giỏi quốc gia của tỉnh. Việc có nguồn ngân sách ổn định để mời các chuyên gia đầu ngành, các Giáo sư, Tiến sĩ về trực tiếp giảng dạy đã giúp học sinh Quảng Ninh được tiếp cận với những kiến thức chuyên sâu, hiện đại nhất. Nhờ sự đầu tư bài bản này, chất lượng đội tuyển học sinh giỏi ngày càng được nâng cao. Trong 5 năm qua, thứ hạng của Quảng Ninh trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia đã vươn lên. Đặc biệt, tỉnh đã giành được 05 huy chương khu vực và quốc tế, khẳng định hiệu quả rõ nét của công tác tập huấn. Đồng thời, hoạt động mời chuyên gia về trực tiếp giảng dạy đã góp phần nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên dạy chương trình chuyên sâu của trường THPT Chuyên Hạ Long.

*(3) Bất cập, hạn chế, kiến nghị, đề xuất*

*Bất cập, hạn chế:* (1) Định mức chi đã lạc hậu so với thực tế. Sự trượt giá của thị trường khiến các mức chi không còn đảm bảo tái tạo sức lao động của giáo viên và học sinh, làm mất lợi thế cạnh tranh trong việc mời chuyên gia giỏi.

*Kiến nghị, đề xuất:* Để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho công tác tập huấn, duy trì và nâng cao thành tích trong giai đoạn tới, kiến nghị HĐND tỉnh xem xét tăng



mức chi tiền giải khát giữa giờ cho chuyên gia, giáo viên, học sinh.

## ***2.2. Nhóm chính sách ưu đãi đối với Trường THPT Chuyên Hạ Long***

### ***(1) Kết quả***

*Hỗ trợ học sinh đang học tại lớp chuyên* (Chi phí học tập; Hỗ trợ tiền ăn và hỗ trợ chỗ ở tại trường): Từ năm học 2021-2022 đến nay, tỉnh đã thực hiện hỗ trợ thiết thực cho học sinh Trường THPT Chuyên Hạ Long, cụ thể: Hỗ trợ chi phí học tập cho 198 lượt học sinh (thuộc diện miễn, giảm học phí theo quy định) với tổng số tiền 660.750.000 đồng; Hỗ trợ tiền ăn cho 2.838 lượt học sinh (nhà cách trường từ 15km trở lên) với tổng số tiền 7.267.202.129 đồng; Hỗ trợ chỗ ở tại trường: Ưu tiên bố trí chỗ ở tại ký túc xá và miễn phí điện, nước, internet cho 2.740 lượt học sinh ở bán trú, nội trú.

*Thưởng cho học sinh đạt kết quả xuất sắc trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10:* Đã thưởng một lần (mức 7.500.000 đồng/học sinh) cho 51 học sinh đạt điểm 10 môn chuyên hoặc có điểm xét tuyển cao nhất vào lớp chuyên, với tổng số tiền 382.500.000 đồng.

*Cấp học bổng khuyến khích học tập cho học sinh:* Nhà trường đã xét duyệt và cấp học bổng khuyến khích học tập (chia làm 6 loại, với mức từ 3,0 đến 20,0 lần mức học phí) cho 4.819 lượt học sinh đạt tiêu chuẩn, với tổng kinh phí là 17.381.940.000 đồng.

*Hỗ trợ cho giáo viên dạy môn chuyên tại lớp chuyên:* Đã thực hiện chi trả tiền hỗ trợ (mức 10.000.000 đồng/học kỳ) cho 325 lượt giáo viên đáp ứng đủ điều kiện thực dạy ít nhất 60 tiết chính khóa và chuyên đề môn chuyên/học kỳ, với tổng số tiền 3.250.000.000 đồng.

*Hỗ trợ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đặc thù, chuyên biệt:* Nhà trường đã được cấp bổ sung kinh phí (bằng 30% dự toán chi hoạt động thường xuyên hằng năm) với tổng kinh phí (gộp chung cùng hạng mục hỗ trợ chỗ ở) đạt 5.525.882.808 đồng để nâng cao chất lượng đội ngũ và tổ chức các hoạt động đặc thù.

### ***(2) Ưu điểm***

Chính sách hỗ trợ học sinh đang học tại lớp chuyên: Thể hiện sự quan tâm, chăm lo toàn diện của tỉnh, giúp cha mẹ và học sinh (đặc biệt là học sinh ở xa trung

tâm, học sinh có hoàn cảnh khó khăn) hoàn toàn yên tâm về điều kiện sinh hoạt để tập trung tối đa cho việc học tập.

Thưởng cho học sinh đạt kết quả xuất sắc trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10: Tạo sự cạnh tranh lành mạnh ngay từ khâu tuyển sinh đầu vào, giúp nhà trường thu hút được những học sinh có tố chất tốt nhất trên toàn tỉnh.

Cấp học bổng khuyến khích học tập cho học sinh: góp phần hình thành môi trường thi đua học tập sôi nổi liên tục trong các học kỳ. Cơ chế phân loại học bổng linh hoạt đã khích lệ kịp thời những học sinh có nỗ lực duy trì học lực giỏi và đạt thành tích cao trong các kỳ thi.

Hỗ trợ cho giáo viên dạy môn chuyên tại lớp chuyên: Mức hỗ trợ thể hiện sự đãi ngộ xứng đáng, động viên kịp thời, giúp giữ chân đội ngũ giáo viên cốt cán, tâm huyết gắn bó lâu dài với sự nghiệp đào tạo nhân tài của tỉnh.

Hỗ trợ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đặc thù, chuyên biệt: Giúp nhà trường có nguồn lực tự chủ để tổ chức các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ học thuật, mời chuyên gia, tạo môi trường giáo dục toàn diện, hiện đại.

### *(3) Bất cập, hạn chế, kiến nghị, đề xuất*

*- Hỗ trợ học sinh đang học tại lớp chuyên:*

+ Bất cập, hạn chế: Mức hỗ trợ tiền ăn 600.000 đồng/tháng hiện tại quá thấp so với vật giá thực tế và tăng lương cơ sở (tăng 57% từ tháng 7/2024); không đồng bộ với Chính sách hiện hành (Nghị quyết số 93/2025/NQ-HĐND).

Đối sánh với các tỉnh: Ninh Bình đang hỗ trợ sinh hoạt phí lên tới 2.400.000 đồng/tháng (đối với học sinh nông thôn) và 1.600.000 đồng/tháng (thành thị); Hà Tĩnh hỗ trợ từ 1.500.000 đồng đến 2.150.000 đồng/học sinh/tháng; Bắc Ninh hỗ trợ tiền ăn 60.000 đồng/ngày (tương đương 1.800.000đ/tháng);

Đối tượng hưởng hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị quyết là học sinh thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí theo quy định của Chính phủ. Tuy nhiên, hiện nay Nghị định 238/2025/NĐ-CP đã thay đổi quy định về hỗ trợ chi phí học tập (100% HS phổ thông công lập được miễn học phí, nên không còn đối tượng "miễn, giảm học phí" như trước).

+ Kiến nghị, đề xuất: Đề nghị điều chỉnh mức hỗ trợ tiền ăn bằng đối tượng

học sinh ăn ở tập trung tại trường; Sửa theo đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Chính phủ;

- *Thưởng cho học sinh đạt kết quả xuất sắc trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10:*

+ Bất cập, hạn chế: Mức thưởng 7.500.000 đồng không còn đủ động lực thu hút học sinh giỏi xuất sắc từ các trường THCS vùng ven trước sự cạnh tranh của các trường tư thục chất lượng cao.

+ Kiến nghị, đề xuất: Điều chỉnh để phù hợp mức lương cơ sở mới.

- *Hỗ trợ cho giáo viên dạy môn chuyên tại lớp chuyên:*

+ Bất cập, hạn chế: sự thay đổi căn bản của Chương trình GDPT 2018 làm mất đi căn cứ xác định điều kiện thụ hưởng. Điều kiện hưởng hỗ trợ được xây dựng dựa trên định mức "*thực dạy ít nhất 60 giờ chính khóa và chuyên đề môn chuyên/học kỳ*" theo cấu trúc Chương trình GDPT 2006. Từ năm học 2022-2023 đến nay, Chương trình GDPT 2018 đã đi vào thực hiện ổn định ở tất cả các khối lớp, làm thay đổi toàn bộ định mức tiết dạy, cơ cấu môn học chuyên và tỷ lệ giờ chuyên đề. Trên thực tế, giáo viên đáp ứng ngưỡng 60 giờ một cách cơ học mà không phản ánh đúng chất lượng và mức độ chuyên sâu của hoạt động giảng dạy<sup>3</sup>; ngược lại, nhiều giáo viên đóng góp quan trọng cho chất lượng đội tuyển thông qua nghiên cứu, thiết kế, xây dựng chuyên đề và hướng dẫn nghiên cứu khoa học lại không đủ điều kiện vì số giờ lên lớp không đạt ngưỡng quy định. Điều này khiến chính sách vừa thiếu chính xác, vừa thiếu công bằng trong nội bộ đội ngũ nhà trường.

+ Kiến nghị, đề xuất: không kế thừa chính sách hỗ trợ cho giáo viên dạy môn chuyên tại lớp chuyên theo Điều 9 Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND trong giai đoạn tới. Thay vào đó, đề nghị tích hợp mục tiêu đãi ngộ giáo viên chuyên sâu vào cơ chế hỗ trợ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đặc thù, chuyên biệt cho nhà trường (hỗ trợ thêm 30% kinh phí chi hoạt động thường xuyên hằng năm, trong đó nội dung

---

<sup>3</sup> Thông tư số 22/2025/TT-BGDĐT ngày 30/9/2025 quy định thời lượng phần giáo dục nâng cao (phần đặc thù của lớp chuyên) chỉ từ 52 đến 70 tiết/năm học tùy môn, tương đương 26–35 tiết/học kỳ - thấp hơn nhiều so với ngưỡng 60 tiết mà Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND đặt ra làm điều kiện hưởng hỗ trợ. Điều này dẫn đến hệ quả: (1) Phần lớn giáo viên không đủ điều kiện hưởng hỗ trợ nếu chỉ tính số tiết nâng cao thuộc Chương trình giáo dục nâng cao dành cho các môn chuyên trong trường THPT chuyên theo quy định tại Thông tư số 22/2025/TT-BGDĐT; (2) Điều kiện ngưỡng 60 tiết trở nên hình thức, không còn phản ánh đúng mức độ đầu tư chuyên sâu nếu cộng cả tiết dạy Chương trình GDPT 2018 tại lớp chuyên (là Chương trình GDPT đồng thời đang thực hiện tại các trường không chuyên biệt).

hỗ trợ bao gồm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên dạy môn chuyên).

- *Hỗ trợ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đặc thù, chuyên biệt:* Đề nghị kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND.

*(Phụ lục II: Tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết 63/2021/NQ-HĐND từ năm học 2021-2022 đến năm học 2025-2026)*

### **3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân**

Quá trình triển khai Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND dù đạt nhiều kết quả tích cực, nhưng đặt trong bối cảnh thực tiễn hiện tại đã bộc lộ một số khó khăn, vướng mắc với các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Thứ nhất, khó khăn trong công tác phát triển đội ngũ giáo viên giỏi: Trường THPT Chuyên Hạ Long còn hạn chế về số lượng giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy chuyên sâu (đặc biệt là khả năng giảng dạy bằng tiếng Anh), trong khi việc tuyển dụng giáo viên giỏi mới gặp khó khăn do thiếu chỉ tiêu biên chế và chưa có chính sách thu hút đặc thù.

- Thứ hai, các định mức hỗ trợ đã lạc hậu do trượt giá: Được xây dựng từ năm 2021, các mức chi của Nghị quyết hiện không còn tương xứng với tốc độ phát triển kinh tế. Việc Chính phủ điều chỉnh tăng mức lương cơ sở lên 57% (từ 1.490.000 đồng lên 2.340.000 đồng) từ tháng 7/2024 và lương tối thiểu vùng tăng 27% làm cho giá trị thực tế của các mức thưởng giải và mức hỗ trợ sinh hoạt phí bị giảm sút<sup>4</sup>. Đặt trong tương quan cạnh tranh, một số địa phương như Hải Phòng (Nghị quyết 46/2025/NĐ-HĐND) hay Bắc Ninh (Nghị quyết 98/2025/NĐ-HĐND) đã ban hành các mức chi đặc thù vượt trội hơn, làm ảnh hưởng trực tiếp đến lợi thế của Quảng Ninh trong việc thu hút nhân tài.

- Thứ ba, về điều kiện cơ sở vật chất: Hệ thống cơ sở vật chất của Trường THPT Chuyên Hạ Long, đặc biệt là khu ký túc xá cho học sinh ở xa đã bắt đầu có dấu hiệu xuống cấp, chưa đáp ứng được đầy đủ và tốt nhất nhu cầu sinh hoạt, học tập của học sinh nội trú.

---

<sup>4</sup> Tại Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, Bộ Nội vụ đề xuất điều chỉnh mức lương cơ sở là 2.530.000 đồng/tháng từ ngày 01/7/2026.

#### **4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn**

Sau 05 năm triển khai Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND, bối cảnh giáo dục và đào tạo của tỉnh Quảng Ninh cũng như toàn quốc đã có những bước chuyển mình mạnh mẽ, làm nảy sinh nhiều vấn đề mới trong thực tiễn mà chính sách hiện hành chưa bao quát được, cụ thể:

Thứ nhất, Chương trình GDPT 2018 đã đi vào ổn định ở tất cả các cấp học, xuất hiện các môn học mới hoặc môn tích hợp đòi hỏi cách xác định đối tượng thưởng và hỗ trợ bồi dưỡng phải thay đổi; Đồng thời, theo Thông tư 05/2023/TT-BGDĐT về Quy chế hoạt động trường THPT chuyên, nhà trường sẽ không còn các lớp không chuyên (hệ cận chuyên), việc định hướng mở thêm các lớp chuyên mới (như Tiếng Nhật Bản, Tiếng Hàn Quốc) hoặc các lớp chuyên theo cụm môn đòi hỏi khung chính sách mới phải linh hoạt hơn.

Thứ hai, yêu cầu về chuyển đổi số và xây dựng trường học chuyển đổi số: Chính sách ưu đãi đối với trường THPT chuyên hiện nay phải gắn liền với mục tiêu trường học chuyển đổi số. Cơ sở vật chất cần đầu tư không chỉ có phòng học mà còn là hệ thống Lab, phòng thí nghiệm hiện đại, phần mềm bản quyền và hạ tầng AI. Bên cạnh đó, yêu cầu chuyển đổi số trong công tác bồi dưỡng đòi hỏi phải khai thác học liệu số, tổ chức bồi dưỡng trực tuyến, chia sẻ ngân hàng đề và kết nối giáo viên cốt cán giữa trường chuyên với các trường không chuyên. Mức hỗ trợ 30% chi thường xuyên hiện tại không thể đáp ứng được các yêu cầu đầu tư chuyên sâu này.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Từ những kết quả đạt được, những bất cập, hạn chế sau 05 năm triển khai thực hiện và căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ phát triển giáo dục mũi nhọn, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XVI, Chương trình hành động số 01-CTr/TU, Nghị quyết số 05-NQ/TU và Kế hoạch số 282/KH-UBND của tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo kính đề nghị UBND tỉnh báo cáo, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị cho phép Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan xây dựng dự thảo và trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 63/2021/NQ-

HĐND (hết hiệu lực vào cuối năm học 2025 - 2026), áp dụng từ năm học 2026 - 2027 với các định hướng điều chỉnh, bổ sung trọng tâm:

### **1. Về chế độ thưởng học sinh đoạt giải và giáo viên bồi dưỡng:**

*(1). Thưởng cho học sinh đoạt giải*

- a) Điều kiện được thưởng: Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND
- b) Mức thưởng: Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND
- c) Học sinh đoạt giải là người dân tộc thiểu số: Sửa đổi đề phù hợp với quy định mới về vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

*(2). Thưởng cho giáo viên dạy học sinh đoạt giải*

- a) Điều kiện được thưởng: Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND
- b) Mức thưởng: Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND

### **2. Về hỗ trợ công tác tập huấn đội tuyển học sinh giỏi:**

a) Chi tiền công cho chuyên gia được mời tham gia tập huấn: Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND;

b) Chi tiền công cho giáo viên thuộc các cơ sở giáo dục của tỉnh được cử tham gia tập huấn: Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND; Bổ sung không chế giờ dạy của chuyên gia (không vượt quá 25% tổng số giờ dạy cho mỗi đội tuyển).

c) Chi tiền ăn cho chuyên gia: Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND

d) Chi tiền ăn cho học sinh trong thời gian tập huấn tập trung: Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND; Bổ sung không chế ngày ăn ở tập trung của học sinh (không được quá 50% tổng số ngày tập huấn của mỗi đội tuyển).

đ) Chi tiền giải khát giữa giờ cho chuyên gia, giáo viên, học sinh: Điều chỉnh tăng để đảm bảo đủ định mức nước uống cho giáo viên, học sinh;

e) Chi hỗ trợ tiền đi lại cho chuyên gia, giáo viên ở ngoài thành phố Hạ Long trong một đợt tham gia tập huấn: Đề nghị điều chỉnh cho phép chi trả chung cho chuyên gia, giáo viên được mời tham gia tập huấn trực tiếp tại tỉnh, bỏ giới hạn phạm vi “ở ngoài thành phố Hạ Long”; Bổ sung hạn mức: mỗi đội tuyển mời không quá

02 đợt chuyên gia và không quá 02 đợt giáo viên.

g) Chi tổ chức thi thử (ra đề thi, coi thi, chấm thi): Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND; Đề nghị bổ sung hạn mức: mỗi đợt tuyển thi thử không quá 02 lần, mỗi lần 01 ngày, mỗi khâu (ra đề thi, coi thi, chấm thi) không quá 02 người.

h) Chi hỗ trợ điện, nước, vệ sinh, văn phòng phẩm: Đề nghị mức chi hỗ trợ điện, nước cụ thể trong những ngày tổ chức tập huấn trực tiếp tại trường và những ngày học sinh ăn, ở tập trung tại trường: 0,5KWh điện và 0,1m<sup>3</sup> nước/ngày/người (chuyên gia, giáo viên, học sinh); Bãi bỏ chi hỗ trợ vệ sinh, văn phòng phẩm.

### **3. Về chính sách ưu đãi đối với Trường THPT Chuyên Hạ Long:**

#### *3.1. Hỗ trợ học sinh đang học tại lớp chuyên*

##### *(1) Hỗ trợ chi phí học tập*

a) Điều kiện được hưởng hỗ trợ: Sửa theo đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Chính phủ.

b) Nội dung hỗ trợ: Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND

##### *(2) Hỗ trợ tiền ăn và hỗ trợ chỗ ở tại trường*

a) Điều kiện được hưởng hỗ trợ: Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND

b) Nội dung hỗ trợ: Điều chỉnh mức hỗ trợ tiền ăn bằng đối tượng học sinh ăn ở tập trung tại trường theo Nghị quyết 93/2025/NQ-HĐND; Cụ thể hạn mức hỗ trợ điện, nước cho học sinh ở tại ký túc xá của trường.

#### *3.2. Thưởng cho học sinh đạt kết quả xuất sắc trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10*

a) Điều kiện được thưởng: Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND

b) Mức thưởng: Điều chỉnh để phù hợp mức lương cơ sở mới.

#### *3.3. Cấp học bổng khuyến khích học tập cho học sinh*

Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND

#### *3.5. Hỗ trợ cho giáo viên dạy môn chuyên tại lớp chuyên:*

Bãi bỏ chính sách hỗ trợ cho giáo viên dạy môn chuyên tại lớp chuyên theo Điều 9 Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND.

*3.4. Hỗ trợ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đặc thù, chuyên biệt*

Kế thừa Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND.

Trên đây là Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 63/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sở Giáo dục và Đào tạo kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- GD, các PGD Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, GDPT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đinh Ngọc Sơn**



## Phụ lục I

### 1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<b>Điều 3. Chế độ thưởng cho học sinh đoạt giải và giáo viên dạy học sinh đoạt giải tại một số kỳ thi, cuộc thi</b>	<p>1. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCH TW về đổi mới căn bản, toàn diện GD&amp;ĐT: Xác định phát hiện, bồi dưỡng nhân tài là trách nhiệm của Nhà nước và toàn xã hội.</p> <p>2. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KH&amp;CN, ĐMST và chuyển đổi số: <i>"Có cơ chế, chính sách hấp dẫn để thu hút học sinh giỏi theo học các lĩnh vực toán học, vật lý, hóa học, kỹ thuật và công nghệ then chốt"</i>.</p> <p>3. Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển GD&amp;ĐT: <i>"Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển GDĐT"</i>; xây dựng và triển khai chương trình đào tạo tài năng trên các lĩnh vực.</p> <p>4. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2025-2030): Xác</p>	<p><b>Đã thể chế một phần</b></p> <p>Chính sách khen thưởng hiện hành mới tập trung vào các môn văn hóa truyền thống. Chưa bao quát các lĩnh vực STEM, robot, trí tuệ nhân tạo, khởi nghiệp sáng tạo - những lĩnh vực mà NQ 57-NQ/TW và NQ 71-NQ/TW nhấn mạnh.</p>	<p>- Giữ nguyên cơ bản điều kiện và mức thưởng đối với các môn văn hóa (kế thừa NQ 63/2021).</p> <p>- Trong giai đoạn tới, nghiên cứu mở rộng đối tượng sang các lĩnh vực KH&amp;CN mới (STEM, robot, AI) để phù hợp với NQ 57 và NQ 71.</p>

<b>CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO</b>	<b>CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)</b>	<b>ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</b>
	<p>định đột phá chiến lược phát triển nguồn nhân lực và nhân tài; đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xanh, kinh tế số.</p> <p>5. Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/12/2025 của Tỉnh ủy Quảng Ninh: Xác định phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong ba đột phá chiến lược của tỉnh.</p>		
<b>Điều 4. Hỗ trợ kinh phí tập huấn đội tuyển học sinh giỏi</b>	<p>1. Nghị quyết số 71-NQ/TW: <i>"Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn"</i>;</p> <p>2. Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ (Chương trình hành động thực hiện NQ 71-NQ/TW): Yêu cầu các địa phương <i>"tham mưu, ban hành các chính sách đặc thù, vượt trội, ưu tiên bố trí ngân sách triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đột phá"</i>.</p> <p>3. Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 06/10/2025: Mục tiêu Quảng Ninh nằm trong nhóm 10 tỉnh dẫn đầu về chất lượng GDĐT.</p>	<p><b>Đã thể chế một phần</b></p> <p>Chính sách hỗ trợ kinh phí tập huấn về cơ bản đã thể chế hóa chủ trương đầu tư cho giáo dục mũi nhọn. Tuy nhiên, định mức chi được xây dựng từ năm 2021 đã lạc hậu, chưa phản ánh yêu cầu đổi mới và xu hướng bồi dưỡng trực tuyến, chuyển đổi số theo NQ 71-NQ/TW.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế thừa cơ bản cơ cấu chi tập huấn.</li> <li>- Điều chỉnh tăng mức chi tiền giải khát giữa giờ cho phù hợp thực tế.</li> <li>- Bổ sung quy định về điện, nước phục vụ tập huấn thay thế quy định chi văn phòng phẩm chung chung.</li> <li>- Giới hạn hợp lý số đợt mời chuyên gia, số ngày tập huấn tập trung để kiểm soát ngân sách.</li> </ul>
<b>Điều 5. Thưởng cho</b>	1. Nghị quyết số 71-NQ/TW: Khuyến khích phát triển các	<b>Đã thể chế đầy đủ</b> Chính sách thưởng	- Giữ nguyên điều kiện và tiêu chí

<b>CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO</b>	<b>CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)</b>	<b>ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</b>
<b>học sinh đạt kết quả xuất sắc trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Hạ Long</b>	<p>tài năng trẻ; hiện đại hóa, nâng tầm giáo dục, tạo đột phá phát triển nhân lực trình độ cao và nhân tài.</p> <p>2. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XVI: Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài.</p> <p>3. Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/12/2025 của Tỉnh ủy Quảng Ninh: Phát triển nguồn nhân lực và nhân tài là đột phá chiến lược để Quảng Ninh phấn đấu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030.</p>	<p>học sinh xuất sắc đầu vào phù hợp với chủ trương phát hiện và bồi dưỡng nhân tài từ sớm. Tuy nhiên, mức thưởng cần được điều chỉnh phù hợp với mức lương cơ sở mới (tăng 57% từ tháng 7/2024) để duy trì giá trị khuyến khích thực tế.</p>	<p>thưởng (kế thừa NQ 63/2021).</p> <p>- Điều chỉnh tăng mức thưởng từ 7.500.000 đồng lên 10.000.000 đồng/học sinh để phù hợp lương cơ sở mới và tăng tính cạnh tranh thu hút học sinh giỏi.</p>
<b>Điều 6. Hỗ trợ học sinh đang học tại Trường THPT Chuyên Hạ Long</b>	<p>1. Nghị quyết số 71-NQ/TW: "Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn"; tăng cường hỗ trợ người học, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.</p> <p>2. Nghị quyết số 57-NQ/TW: Có cơ chế, chính sách hấp dẫn về tín dụng, học bổng để thu hút học sinh giỏi theo học các lĩnh vực then chốt.</p>	<p><b>Đã thể chế một phần</b></p> <p>Chính sách hỗ trợ chi phí học tập (5 lần mức học phí) cần cập nhật đối tượng thụ hưởng do Nghị định 238/2025/NĐ-CP đã thay đổi quy định về hỗ trợ chi phí học tập (100% HS phổ thông công lập được miễn học phí, nên không còn đối tượng miễn, giảm</p>	<p>- Sửa đổi đối tượng hỗ trợ chi phí học tập theo đúng quy định mới của Nghị định 238/2025/NĐ-CP.</p> <p>- Điều chỉnh mức hỗ trợ tiền ăn từ 600.000 đồng lên 936.000 đồng/tháng (bằng mức hỗ trợ học sinh ăn ở tập trung theo quy định Chính phủ).</p>

<b>CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO</b>	<b>CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)</b>	<b>ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</b>
		<p>học phí như trước).</p> <p>Mức tiền ăn 600.000 đồng/tháng lạc hậu so với thực tế, chưa phù hợp chủ trương chính sách đặc thù, vượt trội của NQ 71-NQ/TW.</p>	<p>- Chuyển hỗ trợ điện, nước sang mức chi cụ thể (15 kWh điện và 3m<sup>3</sup> nước/tháng/HS).</p>
<b>Điều 7. Cấp học bổng khuyến khích học tập cho học sinh Trường THPT Chuyên Hạ Long</b>	<p>1. Nghị quyết số 71-NQ/TW: Tăng cường hỗ trợ người học; khuyến khích học sinh học tốt, đạt thành tích cao trong các kỳ thi quốc gia và quốc tế;</p> <p>2. Nghị quyết số 57-NQ/TW: Có cơ chế, chính sách hấp dẫn về học bổng để thu hút học sinh giỏi; <i>"xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo tài năng trên các lĩnh vực"</i>.</p> <p>3. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XVI: Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phát hiện và bồi dưỡng nhân tài từ sớm.</p>	<b>Đã thể chế đầy đủ</b> <p>Cơ chế học bổng phân loại linh hoạt (5 loại từ 3,0 đến 20,0 lần mức học phí) phù hợp với chủ trương tạo động lực khuyến khích học tập và phát triển tài năng của Đảng. Chính sách gắn học bổng với thành tích dự thi Olympic quốc tế thể chế hóa mục tiêu của NQ 71 và NQ 57 về phát triển nhân tài cấp quốc tế.</p>	<p>- Kế thừa toàn bộ quy định về học bổng (NQ 63/2021).</p> <p>- Nghiên cứu bổ sung loại học bổng gắn với các lĩnh vực mới (STEM, robot, AI) trong giai đoạn tới để phù hợp với NQ 57-NQ/TW.</p>
<b>Điều 8. Hỗ trợ Trường</b>	1. Nghị quyết số 71-NQ/TW: <i>"Tập trung xây dựng đội ngũ"</i>	<b>Đã thể chế một phần</b>	- Kế thừa mức hỗ trợ 30% chi thường

<b>CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO</b>	<b>CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)</b>	<b>ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</b>
<b>THPT Chuyên Hạ Long kinh phí nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và tổ chức các hoạt động giáo dục chuyên biệt, đặc thù</b>	<p><i>nhà giáo... đạt chuẩn"; "đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế sâu rộng trong GDĐT".</i></p> <p>2. Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT: Quy chế tổ chức và hoạt động trường THPT chuyên; yêu cầu trường chuyên phải thực hiện các nhiệm vụ đặc thù, chuyên biệt khác với trường thường.</p> <p>3. Nghị quyết số 05-NQ/TU: “<i>Đẩy mạnh thu hút nhân tài,... đội ngũ trí thức khoa học,...</i>”, “<i>đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao theo chuẩn quốc tế,...</i>”</p>	Mức hỗ trợ 30% chi thường xuyên hiện tại chưa đáp ứng yêu cầu đầu tư cho chuyển đổi số, xây dựng hệ thống Lab, phòng thí nghiệm hiện đại theo NQ 71-NQ/TW. Cần có cơ chế linh hoạt hơn để nhà trường tổ chức các hoạt động đặc thù.	<p>xuyên hằng năm (NQ 63/2021).</p> <p>- Trong giai đoạn tới, đề xuất tăng mức hỗ trợ hoặc bổ sung nguồn đầu tư riêng cho chuyển đổi số, xây dựng phòng Lab theo NQ 71-NQ/TW.</p>

## 2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

<b>CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</b>	<b>QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</b>	<b>ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</b>
<b>Điều 3. Chế độ thưởng cho học sinh đoạt giải và giáo viên dạy học sinh đoạt giải</b>	1. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15), Điều 86: Nhà nước có chính sách khen thưởng người học đạt kết quả xuất sắc trong	<b>Hợp hiến, hợp pháp, thống nhất</b> Chính sách thưởng cho học sinh và giáo viên phù hợp với quy định của Luật Giáo dục và Luật	<p>- Kế thừa điều kiện và mức thưởng NQ 63/2021.</p> <p>- Cập nhật quy định đối tượng học sinh DTTS (khoản c Điều 3 dự thảo) theo các quy định</p>

	<p>học tập, rèn luyện và nghiên cứu khoa học; Điều 71: Nhà giáo có thành tích xuất sắc được khen thưởng và tôn vinh.</p> <p>2. Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15: Quy định nguyên tắc, đối tượng, hình thức và thẩm quyền khen thưởng trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>3. Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15: Điều 9: HĐND cấp tỉnh quyết định sử dụng nguồn ngân sách địa phương cho các chính sách đặc thù; Điều 30 - phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương.</p>	<p>Thi đua khen thưởng. HĐND tỉnh có thẩm quyền quyết định mức thưởng đặc thù từ ngân sách địa phương.</p>	<p>mới về phân định địa bàn vùng DTTS và miền núi.</p>
<p><b>Điều 4. Hỗ trợ kinh phí tập huấn đội tuyển học sinh giỏi</b></p>	<p>1. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 (sửa đổi bởi Luật 123/2025/QH15), Điều 7: Nhà nước ưu tiên đầu tư và thu hút các nguồn lực khác cho giáo dục; Điều 85: Nhà nước có chính sách phát hiện, bồi dưỡng, sử dụng người có tài năng.</p> <p>2. Luật Ngân sách nhà nước số</p>	<p><b>Hợp hiến, hợp pháp, thống nhất</b> Chính sách hỗ trợ tập huấn đội tuyển HSG phù hợp với quy định của Luật Giáo dục, Luật NSNN và Thông tư 05/2023. Các mức chi được xây dựng có căn cứ, phù hợp thẩm quyền của HĐND tỉnh.</p>	<p>- Kế thừa cơ cấu chi NQ 63/2021.</p> <p>- Điều chỉnh tiền giải khát từ 10.000đ lên 50.000đ/người/buổi cho phù hợp thực tế.</p> <p>- Bổ sung quy định chi hỗ trợ điện, nước cụ thể theo kWh và m<sup>3</sup> thay vì chi văn phòng</p>

	<p>89/2025/QH15: HĐND tỉnh quyết định dự toán ngân sách địa phương, phân bổ ngân sách cấp tỉnh cho các nhiệm vụ chi đặc thù.</p> <p>3. Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT của Bộ GD&amp;ĐT về Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên: Quy định trường THPT chuyên có trách nhiệm tổ chức bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi tham dự các kỳ thi quốc gia và quốc tế.</p> <p>4. Thông tư số 40/2021/TT-BTC quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị (cơ sở tham chiếu để xác định một số khoản chi tập huấn).</p>		<p>phẩm.</p> <p>- Bổ sung giới hạn số đợt chuyên gia, số ngày tập trung để tăng tính minh bạch.</p>
<p><b>Điều 5. Thưởng cho học sinh đạt kết quả xuất sắc trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Hạ Long</b></p>	<p>1. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 (sửa đổi bởi Luật 123/2025/QH15), Điều 86: Nhà nước có chính sách khen thưởng người học đạt kết quả xuất sắc; học sinh được xét cấp học bổng, trợ cấp xã hội.</p> <p>2. Luật Thi đua, khen</p>	<p><b>Hợp hiến, hợp pháp, thống nhất</b></p> <p>Chính sách thưởng học sinh xuất sắc thi vào lớp 10 phù hợp với Luật GD, Luật TĐKT và thẩm quyền của HĐND tỉnh. Tiêu chí thưởng phù hợp</p>	<p>- Kế thừa điều kiện thưởng NQ 63/2021.</p> <p>- Điều chỉnh mức thưởng lên 10.000.000 đồng/học sinh để phù hợp mức lương cơ sở mới (2.340.000đ từ</p>

	<p>thưởng số 06/2022/QH15: Quy định về hình thức khen thưởng bằng tiền đối với cá nhân có thành tích xuất sắc.</p> <p>3. Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15: Điều 9 - HĐND tỉnh quyết định sử dụng nguồn ngân sách địa phương chi cho chính sách đặc thù của địa phương.</p> <p>4. Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT: Quy định về tuyển sinh vào trường THPT chuyên, tiêu chí xác định học sinh xuất sắc đầu vào.</p>	<p>với quy định của Thông tư 05/2023/TT-BGDĐT về tuyển sinh trường chuyên.</p> <p>Mức thưởng 7.500.000 đồng/học sinh (theo NQ 63/2021) cần điều chỉnh do lương cơ sở đã tăng 57%.</p>	<p>7/2024, dự kiến 2.530.000đ từ 7/2026).</p>
<p><b>Điều 6. Hỗ trợ học sinh đang học tại Trường THPT Chuyên Hạ Long (chi phí học tập; tiền ăn, chỗ ở)</b></p>	<p>1. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 (sửa đổi bởi Luật 123/2025/QH15), Điều 84-86: Quy định về học bổng, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập cho người học; Điều 85: Học sinh có thành tích tốt được xét cấp học bổng.</p> <p>2. Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ về học phí, miễn giảm, hỗ trợ học</p>	<p><b>Hợp hiến, hợp pháp, thống nhất</b></p> <p>Chính sách hỗ trợ về cơ bản phù hợp pháp luật. Tuy nhiên, Điều 6 khoản 1 của Dự thảo về hỗ trợ chi phí học tập cần cập nhật đối tượng thụ hưởng theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP (không còn đối tượng "miễn, giảm học phí" tại trường</p>	<p>- Sửa đổi Điều 6 khoản 1 điểm a: Thay "thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí" bằng "thuộc đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Chính phủ" (theo NĐ 238/2025/NĐ-CP).</p> <p>- Điều chỉnh mức hỗ trợ tiền ăn từ 600.000đ lên 936.000đ/tháng/học sinh phù hợp NĐ</p>



	<p>phí, hỗ trợ chi phí học tập (thay thế NĐ 81/2021): Từ năm học 2025-2026, 100% học sinh phổ thông công lập được miễn học phí; quy định mới về đối tượng và mức hỗ trợ chi phí học tập; quy định mức hỗ trợ cho học sinh ăn ở tập trung tại trường.</p> <p>3. Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT: Quy chế trường THPT chuyên - học sinh trường chuyên được ưu tiên về điều kiện học tập; trường chuyên có trách nhiệm bố trí ký túc xá.</p> <p>4. Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15: Cho phép HĐND tỉnh ban hành chính sách đặc thù từ ngân sách địa phương.</p>	<p>công lập như trước đây).</p> <p>Mức hỗ trợ tiền ăn 600.000đ/tháng (NQ 63/2021) bất hợp lý so với quy định tại Nghị định 238/2025 và thực tế giá cả.</p>	<p>238/2025.</p> <p>- Chuyển hỗ trợ điện, nước sang mức cụ thể 15 kWh/tháng và 3m<sup>3</sup> nước/tháng/HS.</p>
<p><b>Điều 7. Cấp học bổng khuyến khích học tập cho học sinh Trường THPT Chuyên Hạ Long</b></p>	<p>1. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 (sửa đổi bởi Luật 123/2025/QH15), Điều 84: Học sinh được hưởng học bổng và trợ cấp xã hội theo quy định của pháp luật; Điều 85: Học sinh có thành tích tốt</p>	<p><b>Hợp hiến, hợp pháp, thống nhất</b></p> <p>Chính sách học bổng phân loại 5 cấp (3,0 đến 20,0 lần mức học phí) phù hợp với quy định Luật GD, Luật NSNN và</p>	<p>- Kế thừa toàn bộ cơ chế học bổng NQ 63/2021.</p> <p>- Xác định mức học phí làm căn cứ tính học bổng theo NĐ 238/2025/NĐ-CP.</p>

	<p>được xét cấp học bổng từ ngân sách nhà nước.</p> <p>2. Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT: Quy định về học bổng khuyến khích học tập tại trường THPT chuyên; tiêu chí và cơ chế cấp học bổng cho học sinh có thành tích xuất sắc.</p> <p>3. Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15: HĐND tỉnh quyết định phân bổ ngân sách địa phương cho chính sách học bổng đặc thù của tỉnh.</p> <p>4. Nghị định số 238/2025/NĐ-CP: Quy định mức học phí làm căn cứ tính mức học bổng</p>	<p>Thông tư 05/2023. Cơ chế học bổng gắn với thành tích dự thi Olympic quốc tế thể hiện tính đặc thù của chính sách, trong thẩm quyền của HĐND tỉnh.</p> <p>Mức học phí làm căn cứ tính học bổng cần được xác định theo NĐ 238/2025/NĐ-CP.</p>	
<p><b>Điều 8. Hỗ trợ Trường THPT Chuyên Hạ Long kinh phí nâng cao chất lượng và tổ chức các hoạt động đặc thù</b></p>	<p>1. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 (sửa đổi bởi Luật 123/2025/QH15), Điều 7: Nhà nước ưu tiên đầu tư và thu hút các nguồn lực cho giáo dục; Điều 57: Quy định cơ sở giáo dục trung học được tự chủ trong một số hoạt</p>	<p><b>Hợp hiến, hợp pháp, thống nhất</b> Chính sách hỗ trợ 30% chi thường xuyên phù hợp với Luật GD, Luật NSNN và Thông tư 05/2023. HĐND tỉnh có thẩm quyền quyết định mức hỗ trợ</p>	<p>- Kế thừa mức hỗ trợ 30% chi thường xuyên NQ 63/2021.</p>

	<p>động nhất định.</p> <p>2. Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT về Quy chế tổ chức và hoạt động trường THPT chuyên: Quy định về các nhiệm vụ đặc thù của trường THPT chuyên (bồi dưỡng HSG, nghiên cứu KH, hợp tác quốc tế); trường chuyên được cấp kinh phí đặc thù ngoài định mức chi thường xuyên.</p> <p>3. Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15: HĐND tỉnh quyết định bổ sung kinh phí ngoài định mức cho các nhiệm vụ đặc thù.</p> <p>4. Nghị quyết số 71-NQ/TW: Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại; hạ tầng chuyển đổi số trong trường học.</p>	<p>đặc thù cho trường chuyên từ ngân sách địa phương.</p>	
--	--	---	--

### 3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo: Không